

MasterSeal® 540

Vữa chống thấm đàn hồi gốc xi măng và polymer.

MÔ TẢ

MasterSeal 540 là sản phẩm chống thấm đóng gói sẵn, 2 thành phần, gồm polyme lỏng là Thành phần A và bột trộn sẵn là Thành phần B. Hai thành phần này khi trộn sẽ tạo thành vữa lỏng mịn có độ bám dính cao trên hầu hết mọi bề mặt. Sản phẩm được làm từ loại nhựa tổng hợp đặc chủng và xi măng.

MasterSeal 540 phù hợp tiêu chuẩn Kiểm nghiệm Nước Uống của Bureau Veritas khi ứng dụng cho các bể chứa nước sinh hoạt.

Thử nghiệm lan truyền ngọn lửa bề mặt - BS 476:Pt.7:71(đạt Loại 1)

SỬ DỤNG CHO

MasterSeal 540 được sử dụng làm màng chống thấm hiệu quả cho nhiều loại bề mặt. Ứng dụng bao gồm:

- Lớp chống thấm cho mặt trong của bể nước, hồ nước, hồ ga, bồn trồng cây, v.v trước khi lát gạch hay hoàn thiện bề mặt khác.
- Xử lý thêm, ban công, bếp và sàn nhà vệ sinh bằng cách chống thấm nhiều lớp. - Xử lý mặt cầu, cầu vượt trước khi làm lớp ngoài để bảo vệ bê tông khỏi thấm nước mưa.

ĐẶC ĐIỂM VÀ CÔNG DỤNG

- Bổ sung thành phần Polyme - Tăng độ bền bám dính trên nhiều loại bề mặt.
- Giúp thoát hơi nước - Cho phép bề mặt thông thoáng, tránh tạo độ ẩm trong kết cấu, giảm thời gian bảo dưỡng.
- Đàn hồi - Chịu được co giãn trung bình của khe nứt nhỏ. Trám khe nứt đến độ dày 0,3mm, giảm thời gian bảo dưỡng.
- Chịu được thời tiết - Có thể sử dụng ngoài trời
- Độ dẻo sệt cao - Dễ dàng quét bằng chổi hoặc phun.
- Không độc hại - Có thể sử dụng cho bề mặt tiếp xúc với nước uống.

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Tiêu chí	Kết quả
Độ bền bám dính	~1MPa
Thấm nước	< 0,1 mm
Hệ số thấm	$2,27 \times 10^{-13} \text{m/giây}$
Thử nghiệm phong hóa gia tăng QUV (ASTM G53:93, loại A)	Mức độ đậm nhạt: 4-5 (1000 giờ) 2-3 (2000 giờ) (Mức độ đậm nhạt 1 nghĩa là biến màu nghiêm trọng; 5 nghĩa là biến màu nhẹ hoặc không đổi màu.)
VOC	0,5 g/L

ĐẶC TÍNH

	Thành phần A	Thành phần B
Dạng	Lỏng	Bột
Màu	Trắng	Xám
Thời gian làm việc ở nhiệt độ 20°C nhiệt độ 30°C	(Khoảng) 1 giờ (Khoảng) 0,5 giờ	
Nhiệt độ thi công	>5°C	

THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt

Chuẩn bị bề mặt tốt rất quan trọng để đạt được chất lượng tối ưu. Bề mặt phải có độ bền kéo lớn hơn 1,5MPa thông qua dụng cụ thử nghiệm kéo với tải trọng 100N/s, phải sạch sẽ, không có vữa xi măng, bụi bẩn, dầu, mỡ, sơn phủ cũ, các chất bảo dưỡng hay các tạp chất khác.

Lau sạch dầu, mỡ và các tạp chất bằng chất tẩy rửa hoặc chất khử mỡ công nghiệp trước khi chuẩn bị cơ học. Lau sạch vữa xi măng, bụi bẩn, chất tháo khuôn, màng bảo dưỡng và các tạp chất khác khỏi bề mặt bằng cách phun bi làm sạch, mài hoặc xới sau đó hút bụi.

Trước khi lót, sử dụng vữa sửa chữa

MasterSeal® 540

MasterEmaco® để đạt được bề mặt mịn và phẳng bằng cách trám các lỗ và những chỗ gồ ghề.

Cách trộn

Cần phải trộn bằng máy. Nên trộn vật liệu bằng máy khoan điện công suất cao, ở tốc độ chậm (300 vòng/phút) gắn lưỡi trộn có cánh khuấy. Cho khoảng 75% Thành phần A trong bao vào thùng sạch. Cho máy trộn chạy và từ từ thêm thành phần B vào. Trộn ít nhất 3 phút cho đến khi có được hỗn hợp đồng nhất không vón cục. Tiếp tục trộn, cho toàn bộ Thành phần A còn lại vào nếu thi công trên bề mặt ngang, hoặc chỉ 1 phần nếu thi công trên bề mặt đứng đến khi đạt được hỗn hợp mong muốn. Để khoảng 2-3 phút rồi trộn lại trước khi thi công.

Thi công

Quan trọng là khu vực thi công được che chắn khỏi ánh nắng mặt trời trực tiếp và gió để tránh lớp phủ bị khô nhanh.

BẢO DƯỠNG

MasterSeal 540 phải được bảo vệ để tránh tình trạng khô nhanh do tiếp xúc với ánh nắng mặt trời, nhiệt độ cao hay gió. Nên dưỡng hộ bằng bao tải ướt, tấm trải nhựa hay chất dưỡng hộ như MasterKure 181 hoặc 128.

VỆ SINH

Rửa sạch dụng cụ bằng nước và giẻ lau trước khi lớp nhựa bám cứng lại. Vật liệu đã khô cứng chỉ có thể được tẩy bằng máy.

DỮ LIỆU ƯỚC TÍNH

Lượng dùng khuyến nghị của MasterSeal 540 là 1kg/m² mỗi lớp để có được độ dày lớp màng ẩm thích hợp khoảng 0,8mm (± 0,08mm).

Lượng dùng thực tế phụ thuộc vào phương pháp thi công, độ nhám và rỗ của bề mặt. Vì vậy mức tiêu thụ vật liệu cần thiết là khoảng 2kg/m² cho màng khô dày 1mm (± 0.1mm) cho 2 lớp.

Chú ý: chỉ sử dụng bao còn nguyên.

ĐÓNG GÓI

MasterSeal 540 có bao 18kg hoặc 36kg.

5kg hoặc 10kg Thành phần A đựng trong thùng nhựa

13kg hoặc 26Kg Thành phần B đựng trong túi giấy

BẢO QUẢN/THỜI HẠN SỬ DỤNG

MasterSeal 540 có hạn sử dụng là 12 tháng nếu được bảo quản trong bao bì còn nguyên trong nhà. Không để ở nơi có ánh nắng trực tiếp và tránh để vật liệu đông cứng không sử dụng được.

CHÚ Ý

Đổi biết thông tin về môi trường, sức khỏe và an toàn, xin vui lòng tham khảo ý kiến và làm theo tất cả các hướng dẫn trên Phiếu an toàn hóa chất. Liên lạc với văn phòng địa phương của BASF để có phiên bản mới nhất.

® = Thương hiệu đã được đăng ký của tập đoàn BASF tại nhiều nước

TRÁCH NHIỆM	Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của Hóa Chất Xây Dựng BASF dựa trên cơ sở khoa học và kinh nghiệm thực tế. Do các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung, không có giả thiết nào chung cho việc sử dụng và thi công riêng biệt của bất kỳ sản phẩm nào, nên người sử dụng cần phải kiểm tra mức độ thích hợp của sản phẩm theo từng trường hợp.
CHÚ Ý	Hóa Chất Xây Dựng BASF cung cấp sản phẩm và hướng dẫn kỹ thuật nhưng không bao gồm trách nhiệm giám sát. Nên sử dụng sản phẩm theo sự chỉ dẫn của Hóa Chất Xây Dựng BASF , tuy nhiên phải tuân thủ theo sự thay đổi, điều chỉnh của các chủ đầu tư, kỹ sư hoặc nhà thầu trong việc thi công vào từng môi trường ứng dụng thích hợp.

Công ty TNHH BASF VIỆT NAM

Văn phòng chính
12 Đại lộ Tự Do,
KCN Việt Nam – Singapore
Thuận An, Bình Dương.
Điện thoại: (0274) 374 3100
Fax: (0274) 3743 200

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh
Trung tâm Thương Mại Sài Gòn, phòng 1101, tầng 11, 37 Tôn Đức Thắng, Q.1.
Điện thoại: (028) 3910 3905
Fax: (028) 3910 3898

Chi nhánh Tp. Hà Nội
Tòa nhà Charm Vit, phòng 11-12, tầng 10, 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy
Điện thoại: (024) 3974 3767
Fax: (024) 3974 3766

Nhà máy Bắc Giang
Lô CN-05-03, Đường RD7,
KCN Văn Trung, Việt Yên,
Bắc Giang
Điện thoại: (0204) 366 2371
Fax: (0204) 366 2373

Chi nhánh Tp. Đà Nẵng
Thành Quân Building, tầng 05,
132-136 Lê Đình Lý, Q. Thanh Khê
Điện thoại: (0236) 3652 069
Fax: (0236) 3652 138